TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** TỈNH QUẢNG TRỊ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị*, ngày 22 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987;

Trú tại: thôn H, xã V, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1990;

Trú tại: Đội M, thôn L, xã G, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 107, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Ngọc P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Ngọc P thuận tình ly hôn. (Giấy đăng ký kết hôn số X/2014 cấp ngày 01/7/2014 của UBND xã Vĩnh Hoà, huyện Vĩnh Linh nay là xã Vĩnh Hoàng, tỉnh Quảng Trị không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Như Y, sinh ngày 07/4/2015 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Ngọc P cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2025.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000677 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị; Chị Nguyễn Thị M đã nộp đủ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 8;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Vĩnh Hoàng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thu Phượng